| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 3- CẦN THƠ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 01/2025/QĐKCNĐTT | *Cần Thơ, ngày 20 tháng 10 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# KHÔNG CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ các Điều 32 và 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành của bà Trần Mỹ T và bà Văng Thị K;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện, đề ngày 04 tháng 8 năm 2025 của bà Trần Mỹ T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 9 năm 2025 về việc thoả thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

***** Bà **Trần Mỹ T**; sinh năm: 1952. ĐKTT: ấp T, xã P, thành phố Cần Thơ. Điện thoại: 0706820653

***** Bà **Văng Thị K**; sinh năm: 1956. ĐKTT: ấp T, xã P, thành phố Cần Thơ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hoà giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 9 năm 2025 không đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; cụ thể:

Theo Quyết định Công nhận sự thoả thuận của các đương sự số 09/2025/QĐST-DS ngày 14/3/2025 của Toà án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ thì bà Lê Thị Bích N và bà Văng Thị K có nghĩa vụ trả cho bà Trần Mỹ T 01 lượng vàng 24K, loại 98% và số tiền 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng).

Ngày 18/3/2025, bà Trần Mỹ T có đơn yêu cầu thi hành án.

Do bà Văng Thị K và bà Lê Thị Bích N không thi hành án đối với nghĩa vụ trả nợ cho bà Trần Mỹ T nên bà Trần Mỹ T khởi kiện yêu cầu mẹ con bà Văng Thị K và bà Lê Thị Bích N phải trả tiền lãi bổ sung cho số tiền vay còn thiếu kể từ ngày từ 09/6/2024 âm lịch đến nay.

Theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25/9/2025 giữa bà Trần Mỹ T với bà Văng Thị K thì bà Lê Thị Bích N vắng mặt nên bà Văng Thị K tự

nguyện trả số tiền lãi cho bà Trần Mỹ T số tiền là 118.000.000đ (Một trăm mười tám triệu đồng).

*Xét thấy*: Bị đơn là bà Lê Thị Bích N, bà Văng Thị K có nghĩa vụ phải trả tiền vay cho bà Trần Mỹ T tại Quyết định Công nhận sự thoả thuận của các đương sự số 09/2025/QĐST-DS ngày 14/3/2025 của Toà án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ xuất phát từ hợp đồng vay giữa mẹ con bà Văng Thị K, bà Lê Thị Bích N với bà Trần Mỹ T từ ngày 09/4/2020 âm lịch đến ngày 28/12/2022 âm lịch trong nhiều lần vay, thoả thuận thời hạn vay 01 năm, mức lãi suất vay vàng là 1.000.000đ (Một triệu đồng tiền lãi)/01 lượng vàng 24K vốn gốc/tháng; Mức lãi suất tiền vay 1,2%/tháng (100.000.000đ vốn gốc thì tiền lãi 1.200.000đ/tháng); cụ thể như sau:

1. Ngày 09/4/2020 âm lịch, bà T cho vay 02 lượng vàng 24K và 200.000.000đ, phía bà K có đưa cho bà T 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do bà Lê Thị Bích N đứng tên.

2. Ngày 09/08/2020 âm lịch, bà T cho vay thêm 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

3. Ngày 09/12/2020 âm lịch, bà T cho vay thêm 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

4. Ngày 09/12/2021 âm lịch, bà T cho vay thêm 01 lượng vàng 24K.

5. Ngày 09/4/2022 âm lịch, bà T cho vay thêm 01 lượng vàng 24K.

6. Ngày 28/12/2022 âm lịch, bà T cho vay thêm 01 lượng vàng 24K.

Tổng cộng, bà T đã đưa cho mẹ con bà K vay 05 lượng vàng 24K và 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng).

Kể từ lúc vay, mẹ con bà K có đóng lãi nhiều lần với số tiền lãi vay vàng thì cứ 01 lượng vàng cho vay thì trả lãi 1.000.000đ/tháng; lãi tiền thì 1.200.000đ/100.000.000đ vốn gốc nhưng bên vay trả lãi có khi đủ, khi thiếu. Đến ngày 09/6/2024 âm lịch thì ngưng đóng lãi đến nay.

Sau đó, bà T có cho mẹ con bà K nhận lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để bà K chuyển nhượng quyền sử dụng đất trả nợ cho bà T. Tuy nhiên, phía bà K, bà N chuyển nhượng quyền sử dụng đất được hơn hai tỷ đồng nhưng ngày 19/10/2024 âm lịch, bà K chỉ trả cho bà T 04 lượng vàng 24K, còn thiếu lại 01 lượng vàng 24K và 400.000.000đ chưa trả. Bà T cho rằng, tổng cộng, số tiền lãi bà T đã nhận của bà K bao nhiêu thì bà T không nhớ rõ nhưng khi bà T khởi kiện ra toà án huyện P vào tháng 3/2025 thì tiền lãi bà K còn thiếu cộng dồn lại tổng cộng là 100.000.000đ nên mẹ con bà K và bà N đã thoả thuận thống nhất đồng ý trả cho bà T số vàng còn thiếu là 01 lượng vàng 24K; số tiền còn thiếu là 400.000.000đ + 100.000.000đ tiền lãi còn thiếu; tổng cộng là 01 lượng vàng 24K và 500.000.000đ. Vì vậy, Toà án nhân dân huyện Phong Điền đã ra **Quyết định công nhận sự thoả thuận số 09/2025/QĐST-DS ngày 14/3/2025**, buộc bà N và bà K phải trả cho bà T số vàng còn thiếu là 01 lượng vàng 24K và

500.000.000đ và tiền lãi chậm trả giai đoạn thi hành án.

*Thấy rằng*:

+ Theo quy định pháp luật, giao dịch cho vay giữa cá nhân với cá nhân (không có chức năng kinh doanh ngoại hối) thì được thực hiện bằng đồng Việt Nam và mức lãi suất thoả thuận phải phù hợp quy định pháp luật dân sự. Vì vậy, việc cho vay bằng vàng là không phù hợp quy định pháp luật nên không tính lãi đối với việc cho vay bằng vàng.

+ Số tiền bà T cho bà K, bà N vay là 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng) và tại Quyết định công nhận sự thoả thuận số 09/2025/QĐST-DS ngày 14/3/2025 đã giải quyết buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền 500.000.000đ thì trong đó số tiền vốn gốc là 400.000.000đ và lãi 100.000.000đ.

+ Do bà T không cung cấp được số tiền lãi bà T đã nhận của bị đơn là bao nhiêu và còn thiếu lại tiền lãi bao nhiêu và số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) tiền lãi tại Quyết định công nhận số 09/2025/QĐST-DS ngày 14/3/2025 *là tính lãi còn thiếu từ thời điểm nào đến thời điểm nào? Mức lãi suất là bao nhiêu*?

+ Bên cạnh đó, kể từ khi bà T có đơn yêu cầu thi hành án (ngày 18/3/2025) đến khi bị đơn thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán nợ thì bị đơn phải chịu *tiền lãi trong giai đoạn chậm thi hành án*.

+ Hơn nữa, nếu tính kể từ thời điểm 09/6/2024 âm lịch (tức ngày 14/7/2024 dương lịch) như bà T trình bày thì đến ngày 18/3/2025 tạm tính là 8 tháng x 400.000.000đ x 1.2%/tháng = 38.400.000đ (Ba mươi tám triệu bốn trăm ngàn đồng); (Tuy nhiên, số này là chưa có cơ sở chính xác do chưa xác định được tiền lãi 100.000.000đ tại Quyết định số 09 đã tính lãi từ thời gian nào đến thời gian nào).

Do đó, việc bà Trần Mỹ T và bà Văng Thị K yêu cầu công nhận việc bà Văng Thị K tự nguyện trả số tiền lãi 118.000.000đ (Một trăm mười tám triệu đồng) cho bà Trần Mỹ T là số tiền lãi bổ sung còn thiếu từ 09/6/2024 âm lịch đến nay là trái quy định pháp luật.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Không công nhận kết quả hoà giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 9 năm 2025 giữa:

- Người khởi kiện: Bà **Trần Mỹ T**; sinh năm: 1952. ĐKTT: ấp T, xã P, thành phố Cần Thơ. Điện thoại: 0706820653

- Người bị kiện: Bà **Văng Thị K**; sinh năm: 1956. ĐKTT: ấp T, xã P, thành phố Cần Thơ.

**2.** Thẩm phán chuyển Quyết định này, Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo cho Tòa án có thẩm quyền giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký.

***Nơi nhận:***
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thuỳ Trang**